

ĐÀM TÂN VĂN TẬP

QUYỂN 10

THƯ - KHẢI - TRẠNG

THƯ GỬI QUAN NGẠN TRƯỜNG BÍ THƯ

Ngày... Tháng...

Sa-môn Khế Tung tôi kính cẩn dâng gửi thư đến Ngạn Trưởng Bí hiệu. Trước tủi nhục với Ngạn Trưởng quan hầu, có được thuyết Phụ giáo của Tiên Tử tôi, mừng cùng đã hợp, để lại thư luận đạo của Đại Công có hơn trăm từ, mới cùng ngợi khen quá nhiều, mà Tiên Tử tôi nhân Ngạn Trưởng từ phương Tây đến mới gửi thư Thừa tướng, để nói về thạnh suy của đạo, chỉ sợ thư nói chẳng hết ý đó, nên lại xếp đặt Ngạn Trưởng thấy gặp Thừa tướng càng vì nói đó. Phàm, Đạo của Đại Công là Chí Đạo của Thánh nhân ấy vậy. Đạo của Đại Công hành thì chẳng vì thiên hạ cầu thả thân sơ, chẳng vì trung hiếu mong cầu thế lợi. Bởi bề tôi hợp trung, con hợp hiếu, với người đáng thân thì thân đó, với người đáng sơ thì sơ đó. Đó đều là thường đạo của Nghiêu Thuấn ấy vậy. Nhưng Đạo của Đại Công gốc nó ở tại thành (thành thật) và minh (sáng tỏ) vậy. Thánh nhân coi thành, do đó cùng trời đất thông, Thánh nhân phát minh, do đó cùng Hoàng Cực hợp. Như Trung Dung nói: “Mừng giận buồn vui chưa phát thì gọi đó là Trung, phát mà đều trung tiết thì đều gọi đó là Hòa”. Trung ấy là Đại bản của thiên hạ, Hòa ấy là Đạt đạo của thiên hạ. Nghiêu Thuấn sở dĩ thấu đạt Đạo ấy là bởi hay Thành và Minh mà gìn giữ gốc đó vậy. Phàm, Đạo của Thành và Minh mà Thánh nhân còn khó đó. Nên Khổng Tử nói: “Hành của Đại Đạo. Khâu tôi chưa kịp đó, mà có chí vậy”. Đời sau, đối với người Trung hiếu dùng khuyên mến mộ thấu đáo thì dùng Trung hiếu gìn giữ đó, gấp kíp đó. Mà người thế lợi Trung hiếu tranh giành làm rối ren lan tràn tương giao khắp thiên hạ vậy. Người thành thật Trung, thành thật Hiếu thì chẳng cầu thả chẳng bè đảng, làm sao cùng đó hồn tạp một đời. Lại đâu có thể tự rõ ràng. Người gìn giữ, người gấp kíp kia cũng tự cho là

làm tâm của người mà cùng mình đồng loại, chẳng lại tín có thành thật đó vậy. Nên Đạo của Thành và Minh thênh thang chẳng thể lại thấy vậy. Gốc đạo của Đại Công cũng lại chẳng biết đó vậy, huống gì lại có thể giữ và duy trì đó ấy vậy! Ngạn Trưởng đáng là riêng có khả năng nghị lực suy Thành và Minh mà duy trì luận đạo của Đại Công. Đâu phải bẩm tánh tự được cao xa đó, chẳng tập tành đó, nung đúc đó mà vậy ư? Mới đầu, sách của Tiêm tử tôi lưu xuất, mà các học trò tiên sinh tấn thân lần lượt ngợi khen văn đó hay khéo. Tôi đại khái có đọc sách của Bách gia vậy. Riêng mình Ngạn Trưởng cho rằng, tôi còn để tâm ở Đại Công, sách đó chuyên cần lại thấu đáo vậy. Chẳng dốc thuần ham chuộng đạo đó cùng biết đến sâu thì sao có thể được vậy ư? Vừa nay các bậc Đại Thánh Đại Hiền cùng tụ hội tại Triều đình, vừa dùng Đạo của chí công mà trị vì thiên hạ. Thích nghi Ngạn Trưởng khua động bǎn nguyễn đó, gắng sức dùng Đạo của Thành và Minh mà giá thuyết, nhờ sở dĩ làm giáo hóa đó, thì công đức thăng nghiệp hiệu nghiệm rõ ràng lại càng lớn vậy. Gắng đó thay! Gắng đó thay! Chẳng tuyên bày. Khế Tung tôi kính cẩn tấu bạch!

THƯ ĐÁP NHƯ BÍ HIỆU

Ngày... tháng...

Sa-môn Khế Tung tôi kính cẩn gởi thư cùng Bí Hiệu Như Quân túc hạ. Gần đây, tôi tui nhục xem đọc thư tay, ngợi khen quá lǎm, thỏa thê vì chưa cùng biết làm hận. Tôi là người gì ư! Đáng với ân huệ lớn đó chẳng? May lǎm, may lǎm! Tôi là người vốn hẹp hòi bình thường, tự lưỡng không vì an đặt tâm. Nhân cầu thuyết của Thánh nhân lấy đó làm thiện, đã trị được đạo của tôi, lại tham tầm Nho thuật. Cả hai đều có chỗ được thì trộm dùng văn từ để khai phát đó. Mà đương thời các Hiền hào chẳng dùng đó, tiếm trộm văn vẻ ngông cuồng cùng chổng cự, còn lấy làm có thể nói dẫu đó cùng giao du. Tuy nhiên tiếp họ giao du ràng buộc đến như là bạn thân, mà chưa từng tỏa sáng để bày hết tâm đó. Bởi vì bạn đảng người đời đối với giáo hiến ít không chẳng hợp. Tuy muốn nói đó mà tự nhìn lại, nói đó đâu có thể đều tin ở đời, nên thường than thở áy náy, rất chẳng tự được. Đến lúc đọc thấy lời Tựa của Bí Hiệu tiễn đưa Oánh thương nhân, cũng nói rằng Phật giáo dạy người làm thiện có ích ở đời, chẳng theo bọn loạn ở đời để cùng chê trách. Đó nếu chẳng phải thông đạt biết xa, trông thấy thâm tâm của Thánh nhân, thì sao có thể luận bàn thấu đáo như vậy ư? Chẳng đợi cùng biết, hẳn tin Bí Hiệu thức độ cao vời vượt xa ngoài đồng bạn của đương thời.

Mà thích nghi cho tôi dốc lòng tận tâm để cùng nói đó. Huống lại là thư tếu nhục, chỉ có Đạo cùng Văn Khuất Tiết là cùng mến mộ, tuy to lớn có đạo đức như các Cao tăng xưa trước, cũng rất thích nghi đến với thuyết đó để mở rộng chí của Bí thư, huống gì tôi khư khư đang đây, sao có thể im lặng tự giấu kín ư? Phàm, Phật Đạo đại chí, suy mà hành đó, không gì chẳng thể, vì cùng lý tận tánh đó thì có thể khiến người nhập thần vượt ngoài sanh tử biến hóa. Tuy Đạo của Tam Hoàng ngũ đế, chưa từng kịp đó. Đó thật chưa phải chỗ của hàng kinh doanh thế gian có thể phỏng bàn. Dùng đó để trị thế dẫn dắt người đời thì có thể khiến người sanh khởi từ tâm thanh khiết tự thân, đổi theo thiện xa lìa ác, dừng tranh đấu, không giết hại, bình trị thiên hạ nước nhà. Với giáo của Ngũ giới Thập thiện đó so cùng Ngũ thường nhân nghĩa thì Thể chỉ là một mà tên gọi có khác, đó lại là chỗ nêu giữ của Hữu vi vậy. Xưa nay các nhà Nho biện giải đó có lầm nhiều mà đều chẳng đo lường gốc đó để tề baffle ngọn đó, nhọc cho điều Phật làm gọi đó là quá hoặc chẳng kịp, mà nhân đó họ cùng nhau bối móc trăm mối. Than ôi! Nhạc của Thuấn lấy ở người để làm thiện, Võ nghe được lời nói hiền thiện liền kính bái; Khổng tử chọn người có điều thiện mà theo đó. Nhan Tử có một lời nói thiện thì đau đớn giữ trong lòng không dám để mất. Những người Thánh Hiền từ xưa như thế để dẫn đến đời sau mà người sau còn chẳng thể theo đó, đến nỗi nghịch loạn tang diệt thân phá nhà mất nước ấy vậy. Huống gì lại bài xích thiện đạo, cản trở người làm đó như thế thì lấy gì để khuyên đời sau ư? Than ôi! Khiến người đời sau chẳng dốc tâm làm thiện cũng như tội của người vọng biện luận vậy. Bí Hiệu đang vì nước nhà làm chính, quả nhiên có thể suy đó để mở rộng đạo của Nghiêm Thuấn, thì làm chính đó làm tri đó cũng chẳng quá lớn quá xa ư? Gặp phong tạm trải nổi lòng nhớ nghĩ vì đáp, để cảm tạ ý sâu dày, chẳng khuyên bày. Khế Tung tôi kính cẩn tấu bách.

THƯ GỬI CHƯƠNG BIỂU DÂN BÍ THƯ

Ngày... tháng...

Sa-môn Khế Tung tôi kính cẩn dâng thư đến cùng Bí Hiệu Biểu Dân túc hạ. Tôi đọc sách nêu bày, nghiên cứu chỗ kết quy của ý nghĩa, trải qua vài ba ngày mới thấy hết ngần mé mènh mông ấy. Như ngắm nhìn sông biển mà chẳng biết nguồn nó; xa tít như trông nhìn muôn sao mà chẳng được nguyên cớ nó; như hổ đầy vần mà khiến người kinh hãi. Nghi ở đời này không có vậy. Mới đầu chưa cùng biết, Biểu Dân đến nơi chỗ tôi ở mà hỏi văn. Vì lấy sự ngu tối, bỏ quên gia thế sang quý,

chịu cùng kẻ khô khan chìm lắng dùng đạo nghĩa mà cùng qua lại, vừa thấy gặp thức độ trí thấy đó xa vậy. Đến ngày khác cùng chung đó rao bước tham quan. Đó đi, tôi thật cùng người tin cao với chẳng đồng như người đương thời, càng thấy Hiền tánh của Biểu Dân vậy. Nay được văn đó, lại thấy được sở dĩ đó dụng tâm, lấy sự nghiệp của Thánh Hiền làm trách nhiệm của chính mình. Từ lý sâu với mà thuần, ý nghĩa ước lược mà chánh, thật đáng tin mà hành vậy. Tuy người xưa khéo giỏi văn từ, thích nghi không lấy làm khác đây vậy. Lấy làm đau đớn nỗi cõi lòng mà chẳng ngừng nghỉ. Thật là bậc Hiền, thật là bậc Hiền vậy! Tôi người ở chốn núi rừng, hẵn thích nghi im lặng mà tự giữ, sao có thể luận phải cùng quấy, mà có thể nói và không nói, cũng có chí đó mà chẳng nhẫn vậy. Tôi nghe, học của Quân tử, là muốn tham tầm đạo đó, tham tầm muốn tự được đó vậy. Đối với Đạo tạm được đó, thì chỗ phát đó không đâu chẳng thấu đáo vậy. Chỗ gọi là Đạo nghĩa, là Nhân nghĩa ấy vậy. Nhân nghĩa xuất phát từ tánh vậy. Nhân sanh lộn lạo, không ai chẳng có tánh. Sở dĩ họ không thấu đáo nhân nghĩa là do vì không học nên vậy. Học đó mà chẳng tự đắc là do họ học cạn mà tập hành chẳng chánh nên vậy. Phàm, Thánh và Hiền danh xưng tuy khác, mà sở dĩ họ làm Thánh Hiền đâu khác nhau ư? Thánh đó là đắc ở Thành và Minh, mà Hiền đó cũng đắc ở Minh và Thành. Thành ấy là sanh mà tự biết đó vậy. Minh ấy là học mà biết đó vậy. Đến lúc họ thấu đạt nhân nghĩa thì chỉ là một vậy. Biểu Dân học đó sâu sắc, đối với Đạo có chỗ tự đắc, nên văn từ phát ra đó tốt đẹp vậy. Như chỗ Hàn Tử gọi là: "Người của Nhân nghĩa, họ nói hòa nhã vậy". Văn của mười Thiên đều thiện mà bàn nghị Võ biện cũng rành mạch. Đúng là chí thiện vậy! Xem ở đời chỗ gọi là người làm văn miệt như vậy. Tạm phát đó chưa rồi, sắp phát lớn đó thì nâng cả trời đất, vén vùng Nhật Nguyệt. Họ Hàn ấy, họ Mạnh ấy, chẳng phải là không có đồ chúng đó vậy. Lại sai lầm đưa đến nói cuồng, vì xoay lại thạnh biên, chẳng vì tuyên bày. Khế Tung tôi kính cẩn tấu bạch!

THU GỬI HAI BÍ THƯ CHƯƠNG PHAN

Cụ vị Khế Tung gởi thư đến cùng hai Danh Nho túc hạ.Ần đây nhục vì Thơ bị mời gọi, mà thúc trị tiếp theo đó. Thơ đó phong điệu cùng cao, đều thích nghi phục người đó vậy. Tôi tuy muốn làm đáp trả đó, lại như thấy cầu gỗ cao chẳng thể vin. Vã lại, Thơ đó là để trang bày ý tương cảm vậy. Nhưng Biểu Dân cho là tôi dùng văn mà thúc tri, cho là tôi dùng tài mà chung cùng nói vậy. Phàm, Văn và Tài đều là

việc của Thánh nhân, mà tôi là một lão quê đâu thích nghi cùng vậy. Như bần đạo mới đầu rất ngu dốt, nhân dùng Thánh đạo của Phật để trị đó, mà thức lự đó cẩn chánh, đến lúc tham tầm sở dĩ làm của Nho, bởi chuyên thông tâm của Thánh nhân hai giáo, cũng muốn làm văn để phụ đó. Đạo tôi vì theo thích nghi của thế tục, chẳng phải cầu thả hư danh ở đời mà ấy vậy. Đại khái, ân đối với đời mà có thành thật là tuy cùng thấu đạt mà chẳng dám quên mới đầu đó. Nay được Đạo của Thánh nhân mà thành thật thấu đạt đó có thể quên ư? Bần đạo thường bệnh, mà chư tăng bình thường ít nhận biết. Đạo tôi chẳng tu đợi ở danh, làm đức rỗng bối rối vậy. Vì việc cuối đó cầu văn tự của Nho, muốn vì trang sức đó, đến nỗi khiến họ bèm pha vậy, tuy đều là giáo Đạo mà nhục đó. Không thể hiểu rõ, nhưng là khắc vào đá, khắc vào bảng để khoe khoan với thế tục. Trọn ngày mènh mang vậy, mà lấy làm đức đó, hạng người như vậy rất nên đuổi khỏi nhà Phật tôi. Bần đạo càng không được ở người, đó đâu nên bỏ đạo tôi mà tự muốn dùng văn đó tài đó khư khư, mà trộm vinh dự đối với Hiền giả? Tuy chết chẳng dám vậy. Nên lúc nhận chịu ân huệ gần như vất bỏ sách mà khóc, nói: "Nay nhờ Thiên tử rất sáng suốt thấu đạt biết xa, vừa duyệt ý ở chánh pháp Nam Tông. Tôi cố tự bỏ ở cỏ rác, trọn không thể vì đạo đó hơi tiến tới. Vì trên nhờ ở Thánh minh của Quân vương, sao có thể lại vì ngu dốt đó mà lụy đến giáo đạo ư? Các ông cũng từng thấy tôi vì Phật giáo mà tu đó, làm thành thật đó, chẳng khinh ở trời đất, chẳng thiện với thân minh, tạm cho đó là chưa thấu đạt vậy. Nên dùng Tăng đức mà cố gắng đó, không như vậy thì thôi. Nếu cho đó là nương gá vết tích chuyên dùng văn tự thấy giáo, thì không dám vâng mạng. Danh tệ sợ đó bẩm thanh tệp, mong vì gọt bỏ đó. Gia chương đó mỗi một đều vâng nhận. Chẳng tuyên bày.

THƯ GỬI MÃ TRÚ TÁC

Cụ vị Khế Tung tôi dâng gửi thư đến cùng Trú Tác Mã Hầu Chấp sự. Tủi nhục ban cho riêng lời tựa bài minh tú thạch, ngôn từ rất tuấn phong, ý nghĩa cao nhàn, như chẳng nhọc tư lự, chỉ một lần cất bút để thành văn đó. Nhưng đây thích nghi phát huy Thạnh đức Đại nghiệp của Thánh nhân, đâu phải đá núi du vật mà có thể đáng với đẹp xinh đó vậy. Giữ gìn đứa vui trọn ngày, mến mộ mà ngắm nhìn, người không chố tài năng thì làm sao thù tạc giáng phục. Giáng phục mới đầu như vậy, đá và núi đều chìm nghimb trong cỏ xanh không biết mấy trăm ngàn năm. Đến đời gần đây, người khéo giỏi việc đưa ra, nhưng Nam Bình Nhan thạch đại khái đều kỳ đặc, mà đá đây lại rất kỳ, núi đó thấy ở đời đã vài mươi

năm vậy. Riêng tú thạch lᾶn lộn trong các đá chǎng phân, đó đâu phải quái lạ kỳ đặc đẹp xinh xưa trước, chǎng phải chỗ biết của hạng người thế tục, nghi ngờ đợi thật thường đó tinh xét để biện rành ư? Một mai chấp sự quả thật dùng văn ấy mà phát đó, lan truyền đến người, chưa qua vài ngày, người đi trong xua tìm cầu đá đó mà đi lại lại có vậy. Đó là riêng Tú thạch khó gấp, Chấp sự chǎng ẩn giấu mà hiển bày ra đó. Tôi do đó mà cảm khái người xưa nay có ôm kỳ cắp dị, trọn chìm vất bỏ trong cổ hoang, chǎng như đá đó là hạng nào? Người đó tuy ôm tài thức hiếm có ở đời mà không biết ở chính mình, chỉ cùng hàng dong tục xen lᾶn trên dưới, giả như một lần gặp người học mờ tối họ không ganh ghét lại phỉ báng, cũng may mắn đó vậy. Huống hồ mong họ trọng ngôn ngữ mà cùng suy ư? Than ôi! Ở đời, người không vui thích thiện của Đạo nhân đông nhiều vậy. Như chấp sự thấy một vật mà chǎng vất bỏ đẹp xinh đó, còn dùng văn từ ngợi ca ở đời. Tin rằng tâm lượng của Chấp sự thích thần quá hơn người trăm ngàn đồng bạn, nên khiến Chấp sự được địa vị ở Triều đình. Suy tâm đó ở người thì các kẻ sĩ chìm đắm hồn tục trong thiên hạ ai chǎng được phấn phát tài nghè đó. Mà làm đức của Chấp sự lại thạnh so với nay vậy. Nghe xưa trước có Thuấn và Nhan Tử rất hay làm thiện cùng người, nên đời sau ca tụng đó là Thánh Hiền. Tuy muôn đời chǎng thôi nghỉ, mà Chấp sự quả thật như thế quyết tiến không thôi. Tôi dẫn thấy ở đời ca tụng hiền đức của Chấp sự, mênh mang tràn khắp bốn biển mà chǎng thôi vậy. Nhưng chọn lựa riêng một bài thơ cổ Tú thạch, mảy trần dâng phụng ý cao, câu từ phàm tình hạ cực. Phụ thẹn trông thấy. Khế Tung tôi kính cẩn tấu bạch.

THƯ GỬI VIÊN NGOẠI CHU CẨM CHI

Cụ vị Khế Tung tôi kính cẩn dâng thư đến cùng Viên ngoại Cảm Chi túc hạ. Ngày trước muốn qua nơi chỗ ở hỏi vườn mới đó đất rất đẹp, sắp đặt phần mộ của Tiên phụ ở khoảng vườn đó, tôi đã cùng Thiên Hữu cùng luận bàn, người đó cũng mừng vui. Đang lúc vội vàng mà chưa xong việc bàn nói, dò xét sau lại thấy vậy, gấp việc bất chợt mà chǎng tiếp kiến. Thời trước tuy nghe nói thế mà nghi Cảm Chi... nói rõng vậy. Khi đã nghe ở Tôn Quan mới tin Cảm Chi làm kinh quái đó. Vài ngày lại chǎng thể tự xử. Than ôi! Cảm Chi trung hiếu đó có xứng danh vậy, cớ sao chợt nhiên lìa chỗ giữ đó như vậy. Lúc trước, Cảm Chi cùng tôi nói Tiên phụ đó bảo tạm thời đưa hài cốt về quê nhà cùng mẹ hiền đều an táng. Mới nghe, Cảm Chi đau đớn sợ trái lời trăn trối. Nghĩa là Cảm Chi vâng phụng lời cha trọn đời không cải đổi vậy. Nhưng ý cha

hiền đâu vì thân đó trưởng thành ở Phong, lại sanh đồng bạn của Cảm Chi người ở Nam, chất trực đáng thương. Đó ở Phong làm đất cũ cũng chí đó vậy, nay trở về an táng nơi quê cũ là muôn con cháu nghĩ nhớ xưa cũ mà chẳng quên gốc vậy. Than ôi! Chí của cha hiền cũng xa đó vậy! Nếu như ở đất của xứ khác, thần linh thanh thuần, hay khiến người ngày nay an táng mà mai sau con cháu bèn làm văn võ. Nếu con cháu hiểu đâu chịu trái lời dạy răn của cha mẹ mà làm theo kế tính của con cháu ư? Huống gì muôn vàn không công hiệu đó vậy. Cảm Chi đọc sách không quên Đạo nghĩa, sao chẳng nghĩ cải đổi đó, nghĩa là an táng chỉ lấy cái nghĩa của nồng hậu quá đó vậy. Mạnh Tử nói: “Con Hiếu vùi giấu người thân, chỉ không nhẫn thấy hình hài đó phô bày vậy”. Đến thời Tam Đại chỉ sợ sang hèn tiếm bức, xa xỷ hoặc liêm kiệm mất chõ, nên vì làm Kinh Lễ, muốn người ứng dụng lễ tang an táng có tiết, chẳng nghe tìm cầu nơi núi sông thổ địa mà an táng người thân để làm vốn của giàu sang. Vì thuyết do bởi do Âm dương gia (các nhà chủ thuyết Âm Dương) vọng bày họa phước để cổ động thế tục. Mà thế tục miệt mài ở giàu sang, chẳng đoái hoài tu đức, rồi ren nhưng vui theo thuyết đó, mong như được chí đó, cũng chẳng lầm hoặc ư? Nếu lầm hoặc đó Hiền mà có biết, nên cũng nêu ra truy tìm Thánh Hiền làm pháp thời xưa trước, ác được cùng tục nổi chìm. Tôi đây vì chẳng lấy của Cảm Chi vậy. Nghe xưa trước, có Chu Công đó làm phận người con cháu có Thánh đức Đại nghiệp, cùng trời đất muôn đời chẳng sánh, thật do Tổ tông đó tích chứa đức nhiều đời mà khiến đó vậy. Nay cảm Cảm Chi làm con cháu tính toán là phải nghĩ trung hiếu nhân nghĩa, nếu có chõ chưa thấu đáo, thì gắng sức thấu đáo đó. Thuyết khư khư của Âm Dương gia kia, sao đủ để lưu ý? Tôi vốn kỳ lạ Cảm Chi khéo tiết tháo khảng khái, có phong thái của người xưa, đến đây rất sợ có chõ khuyết tổn, nên chẳng dám lặng im có thể được chẳng? Càng thích nghi đổi thay châm chước đó, nếu tự cho là có dị kiến, tôi quả nhiên hành theo chí đó, chẳng phải mong chõ dám biết vậy. Ngoài ra chờ đợi cùng thấy thay đổi luận. Chẳng tuyên bày.

THƯ ĐÁP BÍ THƯ VƯƠNG CHÁNH TRỌNG

Cụ vị Khế Tung tôi phụng dâng thư cùng Bí Hiệu Chánh Trọng túc hạ. Gần đây, có vị khách từ trong tiệm thuốc đưa lại một lá thư gửi cho tôi vào tháng bảy. Mở đọc, thấy như cùng tương tiếp phong độ Chánh Trọng, rất ổn chõ hoài mong. Nhưng vì tôi thường qua lại đó là xứng Đạo, do đó rất đặc biệt suy cao. Đây tự như chưa từng có vậy.

Người nhà Phật tôi, đức đó lại chẳng đủ vang đạt, im lặng ở chốn núi rừng, thời chốn chẳng lường, nên đó thích nghi vậy, sao đủ... Mà Hiền giả Chánh Trọng đủ để tự dựng lập lớn, lại còn chăm chăm vì chẳng được chí cắt xén làm lo. Như vậy thì nào lo đạo đức đó không thấu đáo ư? Xưa kia, Lạc Chánh Tử làm chính trị, mà Mạnh Tử vui mừng nói là: “Người đó tốt lành vậy”. Gần có xem thường xa ngàn dặm mà vì thiện đó nên lại bảo đó ấy vậy. Ý tốt lành của Chánh Trọng so với Lạc Chánh Tử, đâu ngay xa ngàn dặm đến bao ư? Nên nhờ ở thiện nhân trong thiên hạ có thể vậy. Đây tuy khuất ấp kia may mắn lại cố gắng đó. Đạo đó gần có chỗ trang bày đó vậy, chỗ gọi là văn tập, đó tuy gần thành một sách chỉ năm ngàn từ, để phát minh Đạo của tôi vậy. Vì Chánh Trọng mới chuyên Nho sợ chưa nhàn rỗi đó, sợ chưa liền thông. Cuối Thu như thành Gia Hựu tập, phải trước tiên thỉnh mời đến người chấp sự dưới, chưa cùng thấy nghe, mong gấp bội gìn giữ chẳng tuyên bày.

NHẬN THỈNH MỜI ĐẾN Ở NÚI PHẬT NHẬT, TRƯỚC DÂNG TRẠNG VĂN CÙNG THÁI QUÂN MÔ THỊ LANG.

Vừa rồi có người ngày nay cúi mong Tri phủ Đoan Minh Thị Lang, cùng Thai tạo đặc sai nha tiền Từ Tân..., xa ban cho tiền, văn sớ và Thiếp cả thảy bốn bức đến Nhuận Châu, thỉnh mời tôi đến trù trì Thiền viện Tịnh Huệ. Ngày hai mươi tháng này tôi đến Đăng Vân Thiền tự đã cung kính nhận Quân mạng xong, cúi tự xét nghĩ, tôi đạo đức rõng hử, khí thức nổi cạn, đang dự ân ban lớn thật lấy làm nhục trộm. Nhưng mà giáo pháp suy tệ, các hàng chư Tăng suy sụp biến lưỡi. Đó bởi ý của Thị Lang nghĩ nhớ Tây Thánh (Thánh nhân ở phương Tây) phó thác, đặc biệt muốn khua động nổi dậy mỹ phong đã suy sụp, cúi nhặt tiếng tăm tầm thường mà trao ngôi vị làm Thầy. Từ sớ uyển nhã, rộng giúp cần trọng, chỉ sợ chẳng hơn nổi chỗ cử, mảy trán nhuốm lụt cao sáng, vừa thẹn vừa may, tình thấp hèn không nhậm, lo sợ cảm kích rất lấm. Kính cẩn dâng Trạng văn tấu tạ.

GỬI CÙNG THÔNG PHÁN VÀ CÁ C QUAN DƯỚI.

Gần đây, Khế Tung tôi cúi được đặt ân từ Đại phủ xa ban cho Di văn, mời gọi Danh sơn trao cho ngôi vị làm Thầy. Đã xét chính mình hư bạc, đến lúc nghe mạng lệnh lại càng lo sợ, trông nhìn lại chẳng thư thả từ tốn nhịn nhường, thẹn nhục trộm mà không có trạng. Trạng chỉ là quan tôi. Đạo cùng cực Nhất quán, thức bao gồm cả chín phái triết học, gom tất cả các lời lấy làm công, dò hỏi các thiện mà khiến trị, vui theo

giáo của Tây Thánh, mở rộng thăng duyên đó, vinh ngời Phan của Đông hầu, trọng mạng lệnh sáng đó. Từ ý mới đẹp ban ân thương tưởng cũng sâu sắc, đã trùm đủ đức mà có nguyên do, bối hướng theo phong mà chẳng phải xa tít. Kính cẩn trước sai vị Tăng mang trạng văn đến dâng tấu, gồm tỏ bày cảm tạ. Cúi mong Tôn Từ, rủ ban soi xét.

TRẠNG VĂN GỬI CÙNG TĂNG QUAN TÔN TÚC Ở CHU SƠN.

Vừa rồi Khế Tung tôi, nay đây chợt vì tiếng tăm hư bạc, sai lầm đang thạnh mạng, dự phần giúp đỡ lớn của Hầu Phủ, du phương tham tầm ý chỉ Thiên môn, theo tự xét ngu mờ thật đáng gọi là nhục trộm. Đó bởi tôi là người nghĩ nhớ Thánh Pháp đã ngấm chìm, suy phong nghĩa để cùng dẫn trước, cúi nhặt tài mọn, dung dự tham chức lớn, chọn thiện đức để lưu lại, làm Đạo lực sung đó. Tuy miệt mài dẫn dắt vì có nguyên do, thẹn leo trèo lên không Trạng, hướng đến thăm thấy chẳng phải xa, thuật tán không cùng khắp. Kính cẩn trước sai vị tăng mang Trạng văn nêu bày ý thành khẩn của kẻ dưới, tỏ bày dâng xin cảm tạ.

THƯ GỬI CÙNG CÁC ĐÀN VIỆT

Tôi bày tỏ rằng: Nay đây tạm dùng tiếng tăm trống rỗng sai lầm, đang giữ mạng tốt lành, dự khen giúp vinh dự của Phủ Hầu, được thăng chức cao trong chốn quan trường. Theo xét, ngu hèn thành thật làm tủi nhục mạo phạm, đó bởi tôi là người khúc nhã, Đạo nghĩa duỗi tán Phật thừa, cung phụng thanh quy của ngoại hộ, mở rộng việc ưu thăng khó nghĩ. Gần hướng đến suy hội để bối chọn thời buổi tốt, cảm biên ghi mới nghĩ nhớ. Các dung diện tường tự, chẳng tuyên bày.

TRẠNG VĂN TRÌNH BÀY BẮT ĐẦU ĐẾN NÚI PHẬT NHẬT.

Vừa rồi Khế Tung tôi, nay cúi được Thi phủ Đoan Minh Thị lang dài mạng giúp đến trú trì Thiền viện Tịnh Tuệ, chỉ đội ân tỏa sáng, đâu nhận cảm الثن. Ngày mồng năm tháng này đã bắt đầu lìa Nhuận Châu, tham kiến tức thời, kính cẩn trình bày trạng văn dâng tấu.

TRẠNG VĂN TIẾP HÀNG CHÂU TRI PHỦ QUÁN VĂN HỒ THỊ LANG

Khế Tung tôi đây cúi xét, được thỉnh đến Bắc Khuyết bái mạng. Đông phan, trọng ân đặc thù mưa mốc, bấm kín nhận then chốt, tụng sống lại đã làm, phong tọa trấn bên dương. Cúi nghĩ chỉ có Tri phủ Quán văn thị lang là người Nghệ uyển thạc Nho, là bậc thượng triết

trong sanh linh, giãm đạp ngạch cửa của Thánh nhân, chiếm sự tông của Văn chương, rưới sáng văn vẻ ở rừng ngôn từ, phát huy chiếu lệnh của Đế Chúa, trứ Hồng huân nơi Chốt phủ, tăng công Đại Thánh, cậy chú phượng nồng, xin trình bày kín hơn, ban huệ mỹ tục của toàn Ngô, rung động vinh quang của nước cũ. Dân mong mỏi khuynh thành, như đợi trông cha mẹ, Hồ nghinh đầy đường mong thấy có phượng. Tôi tủi nhục làm chủ Kỳ Viên, lạm đang là bậc thầy, nguyện chỉ ngày xưa mong tiếp Thánh trần, đâu nghĩa là tuổi già riêng được nương gá quý bộ, nghĩ suy yếu đó mỏi mệt quá lầm, thẹn tham dự đoán rước đó chưa rước. Cúi nghĩ, Đại từ duỗi ban nghĩ xét, tình thấp hèn không nhậm trông ngóng, tịnh khâm kính quá lầm.

TIẾP TRẠNG VĂN TRƯỚC CỦA TIỀN ĐƯỜNG TRI HUYỆN

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Cúi xét vinh hạnh vâng phụng chiếu mang, quang lâm huyễn phủ. Nhân từ mẹ cha xa vài trăm dặm, xứng thời trông mong của mây mống. Người vui lợi kiến, tụng khởi sống lại. Cúi nghĩ, chỉ Tri huyền ty môn tài chức cao sáng, khí lượng xa lớn, tiếp nối hiền niện sáng rõ nhiều đời, đề cao quy mô của Danh gia, tiếng tăm tốt lành tràn nơi triều thạnh. Đông mong ngóng mến mộ, vết cao hiển trước ở Huệ chính, Tây Triết khâm chuộng phong, Hương Nguyên dự không dám khinh thường, Hồ tương đã tranh tiếp trước. Ngưỡng mây xanh mà rủ che, kính cẩn nginh trọng văn trước, cúi mong chỉ xét nghĩ...

TIẾP THƯ TRƯỚC CỦA THIỀN SƯ ĐẠI GIÁC

Khế Tung tôi lại xin tỏ bày: Gần đây trộm nghe, phụ theo chúng mạng đến trấn Tê sơn. Tổ tịch thêm tỏ sáng, Đạo tôi lại khen động, tức lúc cúi nghĩ chỉ pháp hầu tốt lành chín chắn. Tôi kẻ kiều ngụ ở Long Sơn, theo hướng Bắc rảo đến rất là bất tiện. Chẳng kịp ra nghinh đón Thuyền ngự, rất thẹn sợ vậy. Kính cẩn trước phụng dâng khải văn tỏ bày. Chẳng tuyên bày.

TẠ VƯƠNG THỊ ĐỘC THỊ LANG

Khế Tung tôi lại xin tỏ bày: Trộm cho là Tri phủ Thị độc Thị lang là người vĩ khí thuần thành, thật là Danh thần của đời Thánh, cử lên hiển vị quý trọng nhiều đời, mà lại rộng thông biết xa, rộng tán dương Phật thừa. Các hàng chư Tăng trong thiên hạ, đều kính ngưỡng làm thành trì. Tôi ngày trước ngu chẳng tự độ, liền dâng phụng thư riêng đến nơi cung quyết để phù trì chỉ giáo. Thị Lạng nghĩ tưởng công hiệu nhỏ

nhiệm đó, đặc biệt cùng cử dụ, Thiên tử chấp thuận theo, bèn thành tựu chí ý sắc son ấy vậy. Đó bởi Thị lang toàn thành xinh đẹp đó, sức lớn tán thán hộ trì mới khiến như thế. Đang cùng chư Tăng trong thiền hạ gắng sức hành Đạo, để khua động ân huệ lớn mà chẳng dám quên vậy. Tình kém hèn không nhậm nghĩ nhớ phong thái, ca vịnh đức hạnh, chúc tụng, biết kết quy thấu đáo đó.

CẨM TẠ THẨM TY PHONG ĐỀ HÌNH

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Hôm qua cúi được giáng trọng, được tiếp bái phong thái thuần túc, rất yêu tư duy lâu nay trái ngược. Nhưng mà may nghe được sai mỹ của phong tục Đàm Tân, đó là Thái Thú nhân hiền phong hóa khiến nên vậy. Tôi thường bùi ngùi kia xa phuơng khác tục, Phật thừa chưa tỏa khắp. Tuy rất già suy, còn muốn dùng Di pháp của giòng họ Năng-nhân khuyên chũng dấn dắt ấp tử lấy làm thượng thiện, còn nhớ công nghi lưu lại mến thương hổ giúp, khiến đó một vài năm được toại chí thấp hèn, lại mạnh vượt lướt tục, người đó may mắn lấm mà thắng duyên còn có vậy. Thuyền Tiên đầu trình đoái hoài chẳng thể ra ải tiễn đưa, nhạc càng buồn bả áy náy chót xa muôn dặm. Xin chỉ khéo thấy dấu giày tôn quý, kính cẩn sai tang mang đưa khải văn tham tạ.

CẨM TẠ VƯƠNG MẬT GIÁN TRI PHỦ BAN TẶNG THO.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Ngày mười bốn tháng này, từ Hàng Châu đưa đến nơi ban tặng một bức Khuê Thập, mở bày đọc xem, vừa kinh sợ vừa mừng vui, ngưỡng đợi ân sáng, không nhận cảm thận. Cúi nghĩ, chỉ Tri phủ Mật Gián ngôi vị tôn quý trọng vọng, đáng bậc danh thần của Thánh Tống, tài thức cao xa, là bậc đài các mô phạm. Cúi nghĩ, tôi là người tối tăm hẹp hòi ở ngoài vật, dùng lời nói hoang tàn quê kệch ấy mà cùng phát đó, cách luật nhã trọng, phong vận cao xa, đó có nghĩa là mượn chút bóng tàn của Nhật Nguyệt so với lửa đuốc, mượn âm lớn của Thiều Hộ mà sánh với trống đất, sáng rõ thiện nhỏ đó khuyên hàng tiểu học kia, tủi nhục ban ân lớn ấy thật làm may mắn lấm. Vừa thuộc ở núi dạy răn chúng ít, chẳng rõ tự thân đến người chấp sự dưới, kính cẩn trước nhờ khải văn dâng cảm tạ, cúi xin Đài từ rủ ban nghĩ xét.

GỬI DOANH CHÂU LÝ CẤP SỰ.

Khế Tung tôi lo sợ xin tỏ bày: Năm trước nhân sứ giả từ phuơng Bắc trở về, thường được dâng tấu trạng, tin hắn đã truyền đến Cao

minh. Nay bèn cúi nghĩ, chỉ Đài hầu mừng thắng, cao dương chính trị giản tinh an vẹt, đạo khí hẵn càng được Diệu lý. Tôi nương náu nơi núi rừng u tối hẹp hòi, lại đây ngầm kín, lần lượt thẹn trái nghi phong xa, nay làm người thân vậy. Nghe Bí Hiệu nói sẽ đến Vinh Thị, tạm đây tò bày chút ít trăng trong thấp kém trong muôn vật. Chỉ mong xét nghĩ. Chẳng tuyên bày.

GỬI QUẢNG TÂY VƯƠNG ĐỀ HÌNH

Khế Tung tôi xin tò bày: Người không danh vọng, liền bị đồng bọn đó cùng ghét ganh làm loạn không thôi, vì thế đó nên chẳng dám đi lại, thật là sáng rõ nơi hương ấp đó phế bỏ. Ngày qua mây quang lâm yên tốt lắm nhiều vậy, đây được dự Đại Hiền án bộ tệ thuộc, sắp chế đồ lě ở gốc đường, trước gội rửa ban sắc giáo, há không sâu cảm thận! Tôi riêng sống không buộc ràng, nói nhiều trái nghịch vật, sấp xa nép ở La phù, đằng thú Thẩm Công nghi hiềm Nho tướng cùng có kỳ hạn, cuối Đông đầu Xuân, quyết hạo nhiên trở về Nam, phải đầu hầu xe trái xa Tân minh, muôn vàn xin vì nước nhà mến thương. Kính cẩn xin dâng khải văn trái bày chút ít khư khư. Chẳng tuyên bày.

GỬI HIỀN LƯƠNG TRẦN LỆNH CỬ

Khế Tung tôi xin tò bày: Từ Hồ Bàng xung mạo sương tuyết cùng đến đã vài tháng vậy. Sau khi giả biệt chỉ đau đầu vạy. Lúc tháng tám, tiếp thư chỉ bày, mới biết Lệnh cử là người chí quan rất thiện, chẳng vì khiển trách đổi dời mà để ý. Ngoài việc công ra, xin sang cửa đối diện mây mà ngồi. Đạo tình thanh thắng, mới nhìn xuống trần tục, siêu nhiên tự vui. Tuy lúc của Trời bạch lạc, cửu giang, đâu lấy gì hơn đó? Phong thái vang khắp mọi người, chỉ cảnh phục không rõi. Lệnh cử đáng bậc Hiền hào ở đời, lại dùng vật ngoài tự như vậy. Thanh quy đó, tổ đức càng tuyệt vời xa vạy. Lão tệ tôi như mây nổi lá rụng phiêu bạc còn như chẳng định, tuy có gấp bội hứng của Tam Hạp Ngũ Lão, sao được toại đó? Còn xa cao luận, muôn vàn xin khéo gìn giữ tôn lý. Chẳng tuyên bày.

GỬI NHUẬN CHÂU VƯƠNG CẤP SỰ

Khế Tung tôi lo sợ xin tò bày dâng cùng Tri phủ cấp sự Kỷ Hạ. Tôi nương náu nơi núi rừng hoang tịch chẳng tiện, hành lý lâu khuyết rong ruổi Trạng. Chẳng hơn trông nhìn hệ thuộc, cúi xét cờ xý ngọc bội đã chấn Nam tử, huống kia sách cứ cả vài vạn nhà, cũng chẳng lại đội

ban sắc lớn ư? Không nhậm khâm trọng tán tụng, cảnh phục đó thấu đáo, nóng bức lầm. Cúi xin dâng vì Quốc triều tự trọng, kiến thành chúc tụng, kính cẩn phụ thêm khải văn dâng tò bày. Chẳng tuyên bày.

GỬI VƯƠNG ĐỀ HÌNH HỌC SĨ

Khế Tung tôi xin tò bày: Cúi từ kinh đô, thôi vâng phụng quý trọng trở về núi, tuy vang vọng rộng án đến giang ngoại, trọn không vì vâng phụng thư. Vừa biết xe theo đã đến Quận này, cúi nghĩ chỉ Tôn Lý đẹp xinh. Tôi gần đây tự sống lại, khế thư muối đồ họa để tấu nạp, nhưng vì bệnh chưa giảm để rao đến trước. Nay dung mạo hơi có chút bình phục, đang dùng ý nhỏ dâng tò bày. Kính cẩn đây trước trải bày khư khư, cúi nghĩ, chỉ nghĩ nhớ xét cho. Cho tuyên bày.

GỬI LỤC THÔI QUAN

Khế Tung tôi xin tò bày: Từ thảng mắt thành đàm chợt đổi thay lương tiết, vươn tường vắng vẻ, trọn mất đời rồi ren, đủ để tự đắc. Ngoài ra truy tìm lại cũ, khéo hé mắt nhìn tưởng thanh tài, tâm treo cao lay động, trạng mạo khó cùng tận, như hiểu đợi chờ việc, minh mẫn vượt hẳn đồng bạn ở đương thời, muôn vàn đầu lưỡi một từ cùng khen thưởng. Huống ở dự ngắm nhìn, sao chẳng vui vẻ. Trong nắng nóng muôn vàn mong khéo gìn giữ chẳng tuyên bày.

GỬI TRI HUYỆN TRƯƠNG QUỐC BÁC

Khế Tung tôi xin tò bày: Đầu mùa Hạ dần nóng, cúi nghĩ chỉ Tri huyện Quốc Bác tôn hầu khởi ở muôn phước. Ngày nay, tôi được che râm mát, thích nghi như vậy có gì sánh bằng. Cúi xét, vinh phụng minh mạng đến trấn Huyện phong, thuần ban ân dân đó, nhã xứng vật trông mong. Tôi chưa rãnh dự tham chúc mừng, tình thấp kém không nhận mừng vui ngắm trông, y theo kính thiết đó thấu đáo, kính cẩn phụng dâng khải văn, chẳng tuyên bày.

CẨM TẠ TIỀN ĐƯỜNG PHƯƠNG THIẾU PHỦ

Cụ Chánh, vừa rồi Khế Tung tôi, được cúi nhở Tiên úy mật hiệu đặc uổng xe lọng đến thưởng Nham cục, Hành vũ thêm sáng, chư Tăng xứng mừng. Hạn định vì Quy chế mùa Hạ còn thư thả, rao hướng theo phong, thẹn sợ rất sâu, cảnh phục nhọc thuyết. Kính cẩn dâng trạng văn thăm tạ. Cúi nghĩ chỉ Tôn từ rủ ban nghĩ xét. Chẳng tuyên bày.

GỬI NHÂN HÒA TRIỆU THIẾU PHỦ

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Ngày trước cúi vâng đến phỏng thăm Sơn xá, không lấy gì để tiếp đãi, chẳng giằng nỗi thiện sơ. Tiếp đem Khuê Thập thấy Sủng điêu, phong điêu cao nhã, đâu thể thứ tối tăm hẹp hòi đó có thể xin tiếp. Chẳng lường hoang đường, gắng gượng hòa đó. Chỉ để lấy cười danh tượng lớn tay, nắng nóng ẩm ướt chỉ tự trọng. Chẳng tuyên bày.

GỬI THẨM THIẾU KHANH PHỎNG THĂM

Khế Tung tôi lo sợ xin tỏ bày: Ngày qua vâng phụng được giáng phỏng thăm khách xá. Ngưỡng đội tôn quý ban ân, chẳng nhậm thiện sơ, chỉ vì già tệ chẳng kham việc người, chưa vậy quả nhiên tức đến dưới án. Kính cẩn sai đệ tử mang đưa Khải Văn dâng tạ, cúi nghĩ chỉ Thiếu Khanh cúi xét nghĩ nhớ. Chẳng tuyên bày.

GỬI TỔ LONG ĐỒ BÁI NHẬM HÀNG CHÂU

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Nay đây cúi xét Tri phủ Long Đồ bái trấn Danh phan, liền ngay đó rao theo sắc chiếu trở về cung khuyết đi thuyền dẫn đầu đường. Tôi ở núi rừng trốn bệnh, chẳng thể ra xa ngoài biên giao đưa tiễn, nhọc thêm buồn bả luyến mến nhân đức, cung kính vâng phụng tự lộ đó. Cúi nghĩ chỉ Đài từ nghĩ xét.

THƠ TIỄN GUỎI DƯƠNG CÔNG TẾ.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Chẳng vạch hàng ngũ lại, chọt quá hơn mười ngày, khí xuân còn cạn, cảnh sắc còn lạnh, chỉ trong thân thể không bệnh tật gì chẳng. Gần cửa ải Duyên Phước, chẳng cố tập khí, thà quên nhân được lầm vọng đó, bởi vừa tánh đã rồi, đâu dám phong nhã có thể cùng ư? Nhưng người vụng dùng chẳng như người Trí rung động Cù. Huống gì Túc hạ sức lực có thừa, có thể vì tôi làm cái bừa, chớ để bàng quan cướp mất miệng Hồ lò mà cười.

TRẠNG VĂN TRỞ VỀ CHƯƠNG GIÁM BỘ MÔN.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Ngày trước cúi được đặc trụy thanh nhã, vốn lữ quán hùng tráng cậy chẳng nhậm cảm đội, dung thể bệnh trước hơi thuyền giảm, đang chạy chung quanh để tiếp thừa thạnh thứ. Kính cẩn dùng Trạng văn dâng nạp, cúi nghĩ chỉ rủ xét. Chẳng tuyên bày.

GỬI THIÊN SƯ NGUYỆT Ở THẠCH MÔN.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Trước đây ba tháng được sách của Công Hối và lời bạt của Bi Phong Dao, ẩn dụ ân cần rất lấm. Nếu chẳng phải là bạn chí cốt thân giao, sao chịu như vậy. Đối với đó cảm bội muôn một vạy. Nhưng lời tựa văn rất hay đẹp, chỉ đức đó mỏng bạt, chẳng nhậm khen thưởng vậy, thật lấy làm tủi nhục đó. Từ lâu Công Hối cách biệt chỗ dụ hiểu, sao già mà càng Hiền như thế, mừng vui lại khác thường. Tôi chỉ bạc đầu nếp xếp chẳng thể tự khua động, huống gì rãnh rỗi ở giáo Đạo ư? Xem đó được chẳng thiện ư? Gá ở nơi Thạch Bích đã gần hai năm, tuy nhiên từ vừa rất vui, trông nhìn đời người như mộng, sao đủ kham ý cậy. Ngoài chăn đắp và bình bát ra, chỉ đồ thư tạp nhiên ở trong thất, những gì mến chuộng của thế tục không lưu giữ một vật. Gần đây có trước thuật Hiếu Luận gồm mười hai chương, phỏng Kinh Hiếu của Nho phát minh ý Phật, cũng tự khả quan. Tôi tuy chẳng Hiền làm người làm tăng đó, cũng có thể gọi là chí ở nguyên giáo mà hành ở Hiếu luận vậy. Nay đem cùng gởi, bởi vì Công Hối khéo hay đối với người thân vậy. Chỗ ở tuy lao lạc, đối với Phật pháp, ý đó cũng không dám biếng lười, từ từ đang làm giáo môn trước thuật một bộ sách lớn. Chỉ lo công đó to lớn, nếu quả thật thành tựu, trước sẽ cùng tỏ bày. Công Hối đạo đã khua động một phương, tôi chẳng biết nói sao, chỉ khéo đem thân thế đây làm chí chúc, chuyên người trở lại, đặc biệt đây dâng tỏ bày.

GỬI THIÊN SƯ NAM Ở HOÀNG LONG.

Khế Tung tôi lại xin tỏ bày: Hòa thượng có nhân duyên lớn, dừng ở nơi đâu thì tại đó người học nhóm tụ nương theo. Thật là việc lớn lao của trong đời mạt pháp, muôn vàn may mắn càng cố gắng tôn dùng. Tôi lạm làm chủ Thiền tịch, đức mỏng lời nhỏ, chẳng làm được chỗ đáng tin cậy của đương thời, rỗng nhọc tai mắt. Gần đây tôi có ý muốn lẵn nấp ở La Phù, nếu đi trên đường hẵn ra Giang nam, sẽ bái cầu Cao Hội. Hòa thượng Công Hối lúc bình sanh tâm giao, nay già ở một bờ mé hai năm, giáo hóa chư tăng không thấu đáo, không nghe tiếng đó. Hoặc nhân Thư để lại, xin làm gọi tên. Hoàng Long là một ngôi chùa danh tiếng ở thời xưa trước, nên xưng gọi là Thanh Thê, Pháp Trường mỗi lúc đàm nói đề cập đến phong cảnh Tích thú, nghe đó khiến người thần động tâm bay. Nay người nào được ở đó vậy. Cháu ngoại kẻ ngu tôi sớm làm nhục giáo hối, cũng chỉ tự như người, đoái hoài con nhỏ, lấy gì để báo đáp trọng ân, đường xa chẳng kịp dùng vật thô thiển tạm tỏ bày chung quanh. Chỉ chăm chăm khâm nịnh vậy.

ĐÁP THIỀN SƯ NAM Ở NÚI HOÀNG LONG.

Khế Tung tôi cúi đầu. Tuy nghe Tổ Đồ Tông Ký đã nhục nhặt xem, mà chưa vâng phụng bình phẩm. Tâm quê kệch được không ân hận vậy, nhục ban ân giáo mặc mới quá hình khen trang sức, đâu là Đại thiện tri thức vì pháp muôn có chỗ kích khêu khích đó? Vừa cảm vừa thẹn. Tôi bình sanh tuy quen lờn hèn nhác không dựng lập lớn, nhưng cũng mạnh dạn nghe bậc Sĩ sạch xa biết cao. Hơn ba mươi năm, nhọc cảnh phục Đạo Tố, chẳng được một cùng thăng hội, đó làm đau đớn, biệt lại lãnh Đại chúng ở Long Sơn. Khâm chuộng khéo thiện đó, sách nào có thể viết hết. Ánh Xuân may mắn ngàn vạn vì pháp tự trọng. Tăng trở về kính cẩn bày trải khư khư.

GỬI THIỀN SƯ VIÊN THÔNG.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Đầu mùa Hạ năm trước nghe Sư dời Tích đến Sùng Thắng, mừng vui yên ổn, mừng vui yên ổn! Lô Sơn nói chốn ưu thăng trong thiên hạ, chỗ phát xuất Tông giáo, được Đại thiện tri thức trấn thủ trang nghiêm, là may mắn lớn của người học vậy. Thủ thượng nhân đến, quả nhiên nghe Thanh quy càng cử, lại mừng vui đó vậy. Chỉ mong lâu dài ở đó có thể vậy, xin chờ có ý niệm đến phuơng khác là rất đẹp xinh. Tôi già suy, chợt nhiên khách đến cậy nhờ, không sức hoằng pháp. Nhọc khâm tham muôn ở hay vết tích vậy, càng xa phong luân, ngàn vạn khéo gìn giữ. Nhân giới kính cẩn tri lộ đây. Chẳng tuyên bày.

LẠI GỬI THIỀN SƯ VIÊN THÔNG.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Đông lâm trong bọc, rất nhục bút tay, biết lùi pháp tịch, chuyên dưỡng chí thú cao, khâm chuộng tham muôn. Chỉ Lô Sơn không được trấn trú trang nghiêm, cũng là bất hạnh của Thiền lâm, thấy mời ở Hổ khê đủ nhận phong nghĩa thạnh trọng. Chỉ tôi đầm ướt ngưng trệ, chẳng thể liền bái Nhã Hội, rất lấy làm ân hận vậy. Ngoài ra, các xứng khác, chưa vạch trông thấy, ngàn muôn khéo mến.

ĐÁP THIỀN SƯ VIÊN THÔNG NHƯỜNG VIỆN.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Ngày trước người chuyên truyền đến, hoa ngậm nhân đã được đẹp, bái bỏ ngầm đạo, ở đây duyên đức mới thạnh niên lạp cùng. Nhưng sau vội kinh hãi tai mắt mọi người, lại nghe các hàng tăng tục, xin lưu lại đây cả ngàn vạn, lại theo dư luận. Tôi già tệ đức bạc, chẳng thể vì đó làm giềng mối. Thiền hạ cùng biết đạo ấy,

sao sai lầm dùng người này làm thay thế? Tại Tiên Đạo suy tình nhường đó, tuy tự cao trùm, mà người kém liệt, chung cùng lấy gì đáng khắc. Muôn vàn phải tự quên nhã ý vì chúng ít lưu lại. Già tệ Đông tây nam bắc người như vậy, hẳn không vết tích cố định. Vâng phụng thấy chưa kỳ hạn, ngàn vạn lưu ý.

ĐÁP TRƯỞNG LÃO TRƯỜNG THỌ.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Người chuyên đến, tui nhục, tay giáo an ủy dụ hiểu, chân đạp mũi nhận lâu, cốt yếu đó chẳng quên vạy. Muôn cảm, muôn cảm! Hòa thượng Pháp Ấn không thể cứu liệu, bèn khiến như vậy, thương cảm không thôi, đòi văn chí tháp đó. Tuy khéo nhục cùng biết đến đối với hậu thiện đáng đây đâu có thể nghiêm sức nhún nhường ư? Vả lại, lấy vụng nắn thẳng bút hẵn vâng phụng khuê mặng, cùng bày tỏ thành thật của bình sanh giao khế vậy. Dùng bỏ đổi thay lại ở chọn lựa đó càng nóng đốt ngàn muôn, vì pháp tự trọng. Kính cẩn dâng thư đáp này, chẳng dám tuyên bày.

GỬI TRƯỞNG LÃO VẠN THỌ.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Âm tín tuy chẳng cùng thông, mà khâm phục Đạo vốn nhọc cần thiết đó. Tôi không danh trạng, già lão càng dốc lòng. Khoảng cuối mùa Xuân, thôi bỏ ở núi Phật nhật, vào ẩn núp sâu tại Long Sơn, tiêu nhiên, người chẳng kham, lo âu đó, mà tôi chưa từng nhảm chán. Lại muốn khiến vâng phụng hỏi hiểu Đạo, bởi Hoài Nam chưa trở về, nên chẳng thành quả, nhưng vừa gặp Táo quân, mới biết đây ở Thanh thắng. Khéo an ủy dấu tích cô quạnh, ngu hèn thấy mưu tính đến Lô Sơn trị hành, đương đều kính bái Đạo tràng. Đông lạnh chưa thấy gián cách, muôn vàn xin khéo mến thương. Kính cẩn trải bày khư đây mà chẳng dám tuyên bày.

CẨM TẠ TĂNG CHÁNH BẢO NGUYỆT Ở HÀNG CHÂU.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Đã già lão vì suy yếu tật bệnh, xin cáo miễn khỏi Trú trì, đặc biệt được rủ lòng thăm hỏi, quá hình còn giúp đỡ, ngưỡng đợi Đạo quyến, đâu giằng nổi cảm thiện. Còn vì quy chế mùa Hạ chưa rõi để đến trước kính lễ, kính cẩn dùng khải văn dâng tạ.

LUI TIỆC TRÀ KIM SƠN (Hồi đáp)

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Vừa sáng sớm, Giám tự gởi Tiên bảo đến chỗ ở để dự tiệc trà, ý muốn thương cầu khẩn, đâu có thể nói dụ là biết

thành tố. Tôi tuy chẳng khéo cùng người tương giao, đâu vì việc của ngày mai mà tự khuyết mất tiết nghĩa, không phiên cung ngoài thanh tập. Vừa đang lúc nắng hạn, tạm làm thư bâi lui, kính cẩn bảo người hồi nạp, cúi mong thương xét.

GỬI TRI SỰ ĐÔNG LÂM.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Nay là vâng thửa giới xứ từ xa đưa thư tặng hỏi vì chỗ mượn Hiền Thắng Tập ngày trước, không danh trạng tự ẩn giấu đó, tiện mạng lệnh mừng vui xa đến sáng rõ khác nhiều. Tôi người cúi nhặt hư thanh, lại suy cao nghị, theo xét ngu đó, lấy gì đáng khắc? Thẹn vì già mỏi mệt, lại kéo dắt sự duyên hướng đến chưa đường hoàng. Chỉ xấu hổ sâu, lâu trệ người lại, càng ghét hận sơ. Giới sứ trở về phụng dâng trạng văn trải bày cảm tạ, cúi mong thương nghĩ.

GỬI SỰ THƯỢNG NHÂN

Ngày mười tháng này, người lại được tặng bút nói chỗ mừng Đạo ý thanh tịnh, không duyên việc khác. Con người ở đời nhân là đệ nhất. Việc đó chớ khiến mắt tục trông thấy. Một vài năm lại rất chẳng vui mừng nghe, tư lự tiêu hết, không việc gì có thể kham chịu. Xưa nói: “Ngàn dặm đồng phong”, tức nghĩa đây vậy. Chỗ hỏi anh em chẳng riêng ngu mê, lại gồm ngược thảng. Tôi làm quá lời, lại du như gió qua cây, chỉ càng rầm rỉ tai, bệnh tại trong mình, không do đâu để trừ. Túc Hạ tuy có tình của anh em, cũng làm sao được? Làm sao được?

PHÁT CÚNG DƯỜNG CHỦ GỬI ĐÀN NA.

Khế Tung tôi xin tỏ bày: Hợp đây bè bạn ưu thăng, xứng đáng nhờ Đàm Hiền. Tuy vốn khâm chuông ở Lệnh Du, còn chưa bày ở trăng trong, ngóng mong nhạc thiết, tiếp bái gấp chưa kỳ hẹn; khí thu còn trong lành, trân quý dưỡng dục đó. Hóa nhân hành chuyên, đây phụng dâng văn khải, chẳng tuyên bày.

